

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS - ST
Ngày: 18/02/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Phương.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Tần Cao Sơn - Ông Lý Quang Minh
- *Thư ký phiên toà:* Ông Lê Văn Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ* tham gia phiên toà: Ông Đào Mạnh Hân - Kiểm sát viên

Ngày 18/02/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST - HS, ngày 29/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST - HS ngày 07/01/2022 đối với bị cáo:

Lý A Đ (tên gọi khác: Không) sinh năm: 2002; Nơi sinh: Huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Nơi ĐKKHKT: Bản Huổi Luông, xã Hoang Thèn, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lý A Tả, sinh năm 1978 và bà Tần Xa Mẩy, sinh năm 1978; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 26/10/2021 đến ngày 04/11/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Lý A S, sinh năm: 1981, địa chỉ: Bản Huổi Luông, xã Hoang Thèn, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Cháu Phàn Xa E, sinh năm 2007, địa chỉ: Bản Lèng Xuôi Chin, xã Hoang Thèn, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

Người đại diện theo pháp luật của cháu Phàn Xa Em: Anh Phàn Kim Q, sinh năm 1979, địa chỉ: Bản Lềng Xuôi Chin, xã Hoang Thèn, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 14/10/2021, Lý A Đ sang nhà chú ruột mình là Lý A S để lấy tông đơ cắt tóc. Khi sang nhà anh S, quan sát thấy không có ai ở nhà nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong nhà anh S. Đ đi vào trong phòng ngủ của vợ chồng anh S lục tìm lấy tiền ở các túi treo trên tường nhưng không có tiền. Do Đ biết chiếc két sắt nhà anh S chỉ khóa bằng chìa, không dùng mật mã nên Đ đã tìm chìa khóa để mở két. Đ tìm thấy chùm chìa khóa có chìa mở két sắt để trong 01 chiếc túi treo trên tường phải trên két sắt, Đ đã lấy chìa khóa và mở két sắt. Đ thấy bên trong két có 01 túi vải, bên trong túi vải có các tập tiền mệnh giá: 500.000 đồng, 200.000 đồng, 100.000 đồng và các tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 100NDT. Đ lấy gần hết số tiền bên trong túi vải bỏ vào túi quần đang mặc rồi khóa két sắt lại và để chìa khóa vào túi vải treo trên tường như cũ. Sau đó, Đ rời khỏi nhà anh S rồi đi về nhà. Về đến nhà, Đ đi vào phòng ngủ của mình mang số tiền ra đếm được: 30.000.000 đồng và 2.200 Nhân dân tệ, *(trong đó có 20.000.000 đồng gồm các tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng; 10.000.000 đồng gồm các tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng và mệnh giá 100.000 đồng; 22 tờ tiền Trung Quốc mệnh giá 100 Nhân dân tệ)*. Đếm tiền xong, Đ cho toàn bộ số tiền trên vào 01 chiếc túi màu đen rồi cất giấu trên mái tôn phòng ngủ tầng hai nhà Đ và để ý nghe ngóng thông tin từ nhà anh S. Đến ngày 16/10/2021, do không thấy ai nói gì về chuyện nhà anh S bị mất trộm tiền nên Đ đã bắt đầu lấy số tiền trộm cắp được đem đi tiêu sài.

Ngày 16/10/2021, Đ lấy tiền trộm cắp mua 01 chiếc điện thoại Iphone X màu trắng, giá 9.500.000 đồng tại cửa hàng bán điện thoại Hạnh Trang, ở xã Khổng Lào, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, mua đồ ăn hết 500.000 đồng. Ngày 17/10/2021, Đ tiếp tục tiêu sài cá nhân hết 2.500.000 đồng.

Tiếp tục trong các ngày, từ ngày 22/10/2021, Đ mua 01 chiếc thẻ sim điện thoại số: 0825031720, mua đồ ăn và chơi game hết 2.500.000 đồng. Ngày 25/10/2021, Đ mua 01 chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus màu hồng hết 4.000.000 đồng để tặng cho bạn gái là Phàn Xa Em. Đ đổi số tiền 200 Nhân dân tệ được 730.000 đồng, sau đó Đ tiêu sài cá nhân hết 1.730.000 đồng. Tổng số tiền tiêu sài 5.730.000 đồng.

Đối với anh Lý A S sau khi phát hiện mất tài sản, ngày 25/10/2021, anh đến cơ quan công an trình báo sự việc. Quá trình điều tra, Đ đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình và tự giác giao nộp số tiền trộm cắp còn lại là 10.000.000 đồng.

Bản kết luận số: 828/KLGĐ, ngày 02/11/2021, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 10.000.000 đồng do Lý A Đ giao nộp ngày 26/10/2021 là tiền thật.

Bản kết luận số: 8385/C09-P5, ngày 23/11/2021, của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Số tiền 2.000 nhân dân tệ (Tiền Trung Quốc) do Lý A Đ giao nộp ngày 26/10/2021 là tiền thật.

Tại công văn số 942/LCH-TTGS, ngày 04/11/2021 của Ngân hàng Nhà nước, chi nhánh tỉnh Lai Châu xác định: Tỷ giá chéo của Đồng Việt Nam (VNĐ) so với nhân dân tệ Trung Quốc (CNY) áp dụng tính thuế xuất khẩu và thuế nhập khẩu có hiệu lực kể từ ngày 14/10/2021 đến hết ngày 20/10/2021 là: 1 CNY = 3.596,3 đồng. Vậy, 2.200 nhân dân tệ tiền Trung Quốc quy đổi ra thành tiền Việt Nam tại thời điểm ngày 14/10/2021 là: 7.911.860 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản và Lý A Đ đã trộm cắp của gia Đ anh Lý A S là: 37.911.860 đồng (*Ba mươi bảy triệu, chín trăm mười một nghìn, tám trăm sáu mươi đồng*).

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

Số tiền 10.000.000 đồng và 2000 nhân dân tệ, thu giữ của Lý A Đ, cơ quan điều tra đã trả lại cho đại diện chủ sở hữu hợp pháp là anh Lý A S.

Vật chứng còn lại của vụ án: 01 túi vải màu trắng, đỏ, đen đan xen hình thù không xác định, kích thước 28x20cm; 01 túi vải một mặt màu đỏ, đen, kích thước 30 x34 cm; 01 chiếc tất chân màu đen, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI: 352977097959517, có ốp lưng bằng nhựa; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số IMEI: 353041090941334, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, bên trong điện thoại có 01 thẻ sim số: 0825031720.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã bồi thường đủ số tiền 37.911.860 đồng và có đơn đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản cáo trạng số: 05/CT-VKS, ngày 28/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Lý A Đ về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 điều 173; Điểm s, b, i khoản 1, 2 Điều 51- Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý A Đ từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 điều 173 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã bồi thường đủ số tiền 37.911.860 đồng. Tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ vào điều 47 - Bộ luật hình sự và điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu trắng, đỏ, đen đan xen hình thù không xác định, kích thước 28x20cm; 01 túi vải một mặt màu đỏ, đen, kích thước 30x34cm; 01 chiếc tất chân màu đen, đã qua sử dụng. Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI: 352977097959517, có ốp lưng bằng nhựa; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số IMEI: 353041090941334, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, vì đây là những vật chứng do bị cáo phạm tội mà có, đề nghị trả lại cho chị Phàn Xa Em 01 thẻ sim số: 0825031720.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử (HĐXX) xét thấy hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và lời khai của bị cáo không mâu thuẫn với nhau, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Căn cứ vào Điều 292; Điểm d khoản 2 Điều 308 - Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với vật chứng cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa hôm nay, vì vậy có đủ cơ sở khẳng định như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 14/10/2021, khi Lý A Đ sang nhà anh Lý A S và quan sát thấy không có ai ở nhà nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ đã tìm được chìa khóa và mở được kết sắt nhà anh S trộm cắp của gia Đ anh S

số tiền 30.000.000 đồng và 2.200 Nhân dân tệ tiền Trung Quốc. Số tiền trộm cắp được, Đ đã tiêu sài cá nhân hết 20.000.000 đồng và 200 nhân dân tệ. Số tiền còn lại 10.000.000 đồng và 2000 nhân dân tệ, Đ đã giao nộp cho cơ quan điều tra và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Qua các kết quả giám định xác định được: Số tiền 10.000.000 đồng do Lý A Đ giao nộp ngày 26/10/2021 là tiền thật; Số tiền 2.000 nhân dân tệ (Tiền Trung Quốc) do Lý A Đ giao nộp ngày 26/10/2021 là tiền thật. Quy đổi số tiền 2.200 nhân dân tệ (tiền Trung Quốc) thành tiền Việt Nam tại thời điểm ngày 14/10/2021 là: 7.911.860 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà Lý A Đ đã trộm cắp của gia Đ anh Lý A S là: 37.911.860 đồng

[4] Đánh giá hành vi của bị cáo HĐXX nhận thấy: Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của bị hại lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản hoàn thành trộm cắp được tổng số tiền 37.911.860 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rất rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo coi thường pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn hạn chế và đã khắc phục bồi thường toàn bộ thiệt hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s, b khoản 1, 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự.

[7] Xét về nhân thân: Bị cáo không có tiền án tiền sự, tuy nhiên cần có một mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng:

01 túi vải màu trắng, đỏ, đen đan xen hình thù không xác định, kích thước 28x20cm; 01 túi vải một mặt màu đỏ, đen, kích thước 30x34cm; 01 chiếc tất chân màu đen, đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI: 352977097959517, có ốp lưng bằng nhựa; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số IMEI: 353041090941334, có ốp lưng bằng nhựa màu đen. Xét thấy bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền đã trộm cắp cho bị hại, bị hại cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thêm khoản nào khác nên cần trả lại cho bị cáo 02 chiếc điện thoại đã nêu trên. Đối với 01 thẻ sim số: 0825031720 của chị Phan Xa Em là tài sản hợp pháp của chị nên cần trả lại cho chị đại diện hợp pháp cho chị là anh Phan Kim Quang.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản nào khác, nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[11] Về các vấn đề khác:

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Xa Em là người được bị cáo tặng cho điện thoại, do Phan Xa Em không biết đó là tài sản bị cáo trộm cắp nên Phan Xa Em không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm.

Đối với chủ cửa hàng điện thoại Hạnh Trang và chủ cửa hàng Học Đuộm đổi tiền tệ, do các chủ cửa hàng không biết bị cáo trộm cắp tài sản nên đã trao đổi mua bán với bị cáo nên những người này cũng không phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm.

[12] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Quyết định số: 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc về phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025, tại phiên tòa bị cáo đã đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm, nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lý A Đ phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

1. Về Hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm i, s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lý A Đ 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 26/10/2021 đến ngày 04/11/2021).

Thời hạn thi hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47- Bộ luật hình sự và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI: 352977097959517, có ốp lưng bằng nhựa; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, màu trắng, số IMEI: 353041090941334, có ốp lưng bằng nhựa màu đen, trả lại cho Phan Xa Em (đại diện hợp pháp cho chị là anh Phan Kim Quang) 01 thẻ sim số: 0825031720.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu trắng, đỏ, đen, kích thước 28x20cm; 01 túi vải một mặt màu đỏ, đen, kích thước 30x34cm; 01 chiếc tất chân màu đen, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2021 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Phong Thổ với Chi cục THADS huyện Phong Thổ).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 21; Điểm đ khoản 1 điều 12; Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh
- VKS tỉnh, huyện
- THA dân sự
- Cơ quan THAHS, CQĐT
- Bị cáo, Bị hại,
- Người có QLNVLQ, (ĐDHP)
- Sở Tư pháp
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án.
- Lưu HS - TA .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phương

